

TÊN CHỦ ĐỀ: NHẢY CAO KIỂU NẢM NGHIÊNG

Bài 2: Kỹ thuật bay trên không và rơi xuống cát (Đệm).

- Học kỹ thuật bay trên không và kỹ thuật rơi xuống cát
- Trò chơi phát triển sức mạnh: Ngồi đi chuyển đến đích.

I. Mục tiêu bài học

1. Về kiến thức:

- Học sinh biết được kỹ thuật bay trên không và kỹ thuật rơi xuống cát, trò chơi phát triển sức mạnh.

2. Về năng lực:

2.1 Năng lực đặc thù.

- **Năng lực vận động cơ bản:** Học sinh biết và thực hiện đúng kỹ thuật bay trên không và kỹ thuật rơi xuống cát, trò chơi phát triển sức mạnh

- **Năng lực hoạt động TĐTT:** Học sinh lựa chọn và thường xuyên tập luyện nội dung bài học phù hợp để nâng cao sức khỏe. Học sinh tham gia tốt trò chơi.

2.2 Năng lực chung.

- **Năng lực tự chủ và tự học:** Học sinh có ý thức chủ động trong tập luyện, học tập, biết xem tranh ảnh trong sách giáo khoa phục vụ nội dung bài học, tự điều chỉnh tình cảm thái độ, hành vi của bản thân.

- **Năng lực giao tiếp và hợp tác:** Có ý thức lắng nghe, phản hồi tích cực trong quá trình học tập, xác định được mục đích nội dung, phương tiện, và thái độ giao tiếp, xác định được mục đích và phương thức hợp tác, tương tác với bạn học.

- **Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:** Học sinh thực hiện được các nhiệm vụ học tập, bài tập và trò chơi vận động theo yêu cầu của giáo viên. Học sinh trình bày được sản phẩm học tập.

- *Đối với HSKT chỉ cần tham gia nhảy là đạt.*

3. Về phẩm chất.

- **Trách nhiệm:** Học sinh có trách nhiệm với bản thân, có trách nhiệm hoàn thành nội dung tập luyện.

- **Nhân ái:** Học sinh giúp đỡ lẫn nhau trong khi tập luyện. Yêu quý và tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người.

- **Trung thực:** Học sinh tự giác tham gia đầy đủ các hoạt động học tập và hoàn thiện nhiệm vụ vận động, có ý thức đấu tranh với các hành vi thiếu trung thực trong học tập và trong cuộc sống.

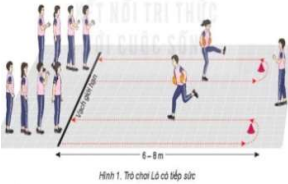
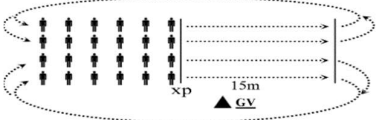
- **Chăm chỉ:** Học sinh chủ động hoàn thành lượng vận động của bài tập, tích cực tham gia trò chơi vận động, luôn có ý thức vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập.


II. Thiết bị dạy học và học liệu.

- + **Chuẩn bị của giáo viên:** Trang phục gọn gàng, kế hoạch bài dạy, còi, cột xà, đệm, tranh ảnh....


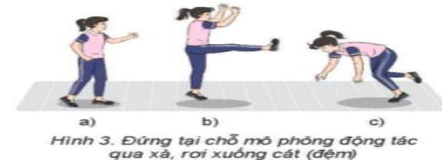
- + **Chuẩn bị của học sinh:** Trang phục (giày TT), sách giáo khoa phù hợp với tiết học.

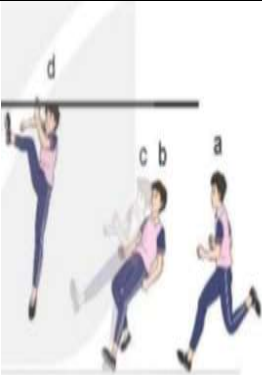


III. Tiến trình dạy và học.

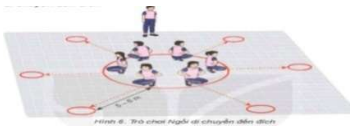
| Mục tiêu | Nội dung | Sản phẩm | Tổ chức thực hiện |
|--|---|--|---|
| 1. Hoạt động 1: Mở đầu (10 phút) | | | |
| <p>- Tiếp nhận ban đầu về nội dung học tập.</p> <p>- Hoàn thành LVĐ khởi động.</p> <p>- Hs biết cách chơi trò chơi hỗ trợ khởi động.</p> | <p>* Nhận lớp.</p> <p>- Phổ biến nội dung và mục tiêu bài học.</p> <p>* Khởi động chung.</p> <p>- Chạy nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân; Xoay các khớp; ép dọc, ép ngang.</p> <p>* Khởi động chuyên môn.</p> <p>- Chạy bước nhỏ.</p> <p>- Chạy nâng cao đùi.</p> <p>- Chạy đập sau.</p> <p>- Chạy tốc độ</p> <p>* Trò chơi:</p> <p>- Lò cò tiếp sức</p>  <p>Hình 1. Trò chơi Lò cò tiếp sức</p> | <p>HS chuyển được trạng thái cơ thể hoạt động bình thường sang trạng thái vào hoạt động cao hơn.</p> <p>- Hs thực hiện được trò chơi hỗ trợ khởi động.</p> | <p>Bước 1: GV giao nhiệm vụ.</p> <p>- GV nhận lớp, hỏi han tình hình sức khỏe học sinh, phổ biến nội dung và mục tiêu bài học.</p> <p>- Gv di chuyển, quan sát và chỉ dẫn đôn đốc học sinh.</p> <p>- Gv phổ biến cách chơi, luật chơi trò chơi</p> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ.</p> <p>- Cán sự lớp tập hợp lớp theo đội hình 4 hàng ngang, báo cáo sĩ số.</p> <p>- HS quan sát, lắng nghe nội dung và mục tiêu giờ học.</p> <p>- Cs lớp tổ chức khởi động.</p> <p>- Đội hình nhận lớp.</p> <pre> XXXXXXXXXXXXXXXXX XXXXXXXXXXXXXXXXX XXXXXXXXXXXXXXXXX </pre> <p style="text-align: center;">(X)</p> <p>- Đội hình khởi động chung.</p> <pre> x </pre> <p style="text-align: center;">(X) (X)</p> <p>- Đội hình khởi động CM.</p>  <p>Bước 3; Tổ chức báo cáo.</p> <p>- Cán sự lớp báo cáo kết quả hoàn thành lượng vận động khởi động.</p> <p>Bước 4: GV kết luận, nhận định.</p> <p>- GV GV sử dụng PP trực quan và PP lời nói nhận xét đánh giá.</p> |
| 2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới (8 phút) | | | |
| <p>Bước đầu học sinh nhận biết kỹ thuật bay trên không và</p> | <p>- Nghiên cứu tranh và mô tả cách thức thực hiện kỹ thuật bay trên không và kỹ thuật rơi</p> | <p>SP1: Nhớ và mô tả được kỹ thuật bay trên</p> | <p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập.</p> <p>- GV Chia lớp thành 04 nhóm, phát tranh ảnh cho các nhóm tự</p> |

| | | | |
|-------------------------------|--|--|---|
| <p>kỹ thuật rơi xuống cát</p> | <p>xuống cát</p>  | <p>không và kỹ thuật rơi xuống cát</p> | <p>nghiên cứu và thực hiện. Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập. - Nhóm trưởng điều hành HS trong nhóm xem tranh, thảo luận và thực hiện. - Học sinh chủ động hợp tác trao đổi ý kiến. - HS lắng nghe, quan sát GV làm mẫu và phân tích. Bước 3: Tổ chức báo cáo. - GV mời đại diện một số nhóm mô tả cách thức thực hiện, sau đó mời các nhóm còn lại nhận xét. Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện, kết luận - GV sử dụng PP trực quan và PP lời nói nhận xét đánh giá</p> |
|-------------------------------|--|--|---|

3. Hoạt động 3: Luyện tập (12 phút)

| | | | |
|--|--|---|--|
| <p>- Hs biết kỹ thuật bay trên không và kỹ thuật rơi xuống cát</p> | <p>Luyện tập: kỹ thuật bay trên không và kỹ thuật rơi xuống cát</p>  | <p>- SP1: Thực hiện đúng kỹ thuật bay trên không và kỹ thuật rơi xuống cát.</p> | <p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập. - GV hướng dẫn và tổ chức học sinh tập luyện lần lượt các bài tập theo hình thức nhóm đồng loạt; lưu ý những sai sót thường gặp và cách sửa sai. Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập. Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập.. - Tập luyện cá nhân: + Hs thực hiện tại chỗ mô phỏng hiện 5 -7 lần. + ĐH tập luyện.</p>  |
|--|--|---|--|

| | | | |
|--|--|--|--|
| |  | | <p>+ Học sinh luân phiên vào thực động tác quạ xà kỹ thuật bay trên không và kỹ thuật rơi xuống cát theo chỉ huy.</p>  <p>Hình 4. Luyện tập mô phỏng động tác quạ xà với xà đặt chéo</p> <p>- Luân phiên nhóm: + Học sinh luân phiên vào thực theo chỉ huy</p>  <p>Hình 5. Luyện tập động tác quạ xà, rơi xuống cát (đệm) với đà chính diện</p> <p>Bước 3: Tổ chức báo cáo</p> <p>- GV gọi 2 – 3 hs lên thực hiện. GV gợi ý để HS nhận xét và GV đưa ra kết luận.</p> <p>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện, kết luận</p> <p>- GV đánh giá bằng PP quan sát, cho theo 2 mức. - GV đánh giá bằng PP quan sát, cho theo 2 mức. + Đạt: Thực hiện đúng kỹ thuật động tác. + Chưa đạt: Thực hiện chưa đúng kỹ thuật động tác.</p> |
| <p>4. Hoạt động 4: Vận dụng (10 phút)</p> | | | |
| <p>- Học sinh biết vận dụng chơi trò chơi.</p> <p>- Biết kỹ thuật bay trên không và kỹ thuật rơi xuống cát</p> | <p>- Thực hiện; trò chơi phát triển sức mạnh; Ngồi di chuyển đến đích</p> <p>- Hs suy nghĩ trả lời câu hỏi vận dụng. + Em hãy thực hiện kỹ thuật bay trên không và kỹ thuật rơi xuống cát?</p> | <p>- SP1: Hs thực hiện được trò chơi.</p> <p>- SP2: Hiểu và thực hiện được kỹ thuật bay trên</p> | <p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>- GV chia lớp thành 02 đội bằng nhau. Giáo viên phổ biến nội dung trò chơi, cách chơi luật chơi và tổ chức trò chơi.</p> <p>- Gv đặt câu hỏi vận dụng.</p> <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập</p> |

| | | | |
|--|--|--|--|
| | | <p>không và kĩ thuật rơi xuống cát</p> | <p>- HS quan sát, lắng nghe và thực hiện trò chơi. - Học sinh chơi trò chơi nhiệt tình đoàn kết. - Đội hình trò chơi.</p>  <p>- Hs suy nghĩ lên trả lời câu hỏi vận dụng.</p> <p>Bước 3: Tổ chức báo cáo - HS báo cáo kết quả thực hiện trò chơi, câu hỏi vận dụng</p> <p>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện, kết luận - GV nhận xét, đánh giá về mức độ tiếp thu kiến thức, kỹ năng của HS.</p> |
| <p>5. Hoạt động: Kết thúc (5 phút)</p> | | | |
| <p>- Biết cách đưa cơ thể về trạng thái ban đầu. - Biết sử dụng sgk và tự học, luyện tập ở nhà.</p> | <p>Thực hiện hồi tĩnh, nhận xét tiết học, hướng dẫn HS sử dụng sgk và tự luyện tập</p> | <p>- Cơ thể được hồi phục sau luyện tập. - Phẩm chất, năng lực hình thành ở HS.</p> | <p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập - Hướng dẫn HS thực hiện thả lỏng; nhận xét giờ học - Hướng dẫn HS sử dụng SGK để tự tập luyện.</p> <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện các động tác thả lỏng, hồi tĩnh - HS chú ý lắng nghe. - HS tiếp nhận bài tập của GV: Tự tập luyện ngoài giờ, các tình huống vận dụng.</p> |

TÊN CHỦ ĐỀ: NHẢY CAO KIỂU NẢM NGHIÊNG

Bài 2: Kỹ thuật bay trên không và rơi xuống cát (Đệm).

- Luyện tập kỹ thuật bay trên không và kỹ thuật rơi xuống cát
- Trò chơi phát triển sức mạnh: Ngồi di chuyển đến đích.

I. Mục tiêu bài học

1. Về kiến thức:

- Học sinh biết được kỹ thuật bay trên không và kỹ thuật rơi xuống cát, trò chơi phát triển sức mạnh.

2. Về năng lực:

2.1 Năng lực đặc thù.

- **Năng lực vận động cơ bản:** Học sinh biết và thực hiện đúng kỹ thuật bay trên không và kỹ thuật rơi xuống cát, trò chơi phát triển sức mạnh

- **Năng lực hoạt động TDTT:** Học sinh lựa chọn và thường xuyên tập luyện nội dung bài học phù hợp để nâng cao sức khỏe. Học sinh tham gia tốt trò chơi.

2.2 Năng lực chung.

- **Năng lực tự chủ và tự học:** Học sinh có ý thức chủ động trong tập luyện, học tập, biết xem tranh ảnh trong sách giáo khoa phục vụ nội dung bài học, tự điều chỉnh tình cảm thái độ, hành vi của bản thân.

- **Năng lực giao tiếp và hợp tác:** Có ý thức lắng nghe, phản hồi tích cực trong quá trình học tập, xác định được mục đích nội dung, phương tiện, và thái độ giao tiếp, xác định được mục đích và phương thức hợp tác, tương tác với bạn học.

- **Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:** Học sinh thực hiện được các nhiệm vụ học tập, bài tập và trò chơi vận động theo yêu cầu của giáo viên. Học sinh trình bày được sản phẩm học tập.

- *Đối với HSKT chỉ cần tham gia nhảy là đạt.*

3. Về phẩm chất.

- **Trách nhiệm:** Học sinh có trách nhiệm với bản thân, có trách nhiệm hoàn thành nội dung tập luyện.

- **Nhân ái:** Học sinh giúp đỡ lẫn nhau trong khi tập luyện. Yêu quý và tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người.

- **Trung thực:** Học sinh tự giác tham gia đầy đủ các hoạt động học tập và hoàn thiện nhiệm vụ vận động, có ý thức đấu tranh với các hành vi thiếu trung thực trong học tập và trong cuộc sống.

- **Chăm chỉ:** Học sinh chủ động hoàn thành lượng vận động của bài tập, tích cực tham gia trò chơi vận động, luôn có ý thức vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập.

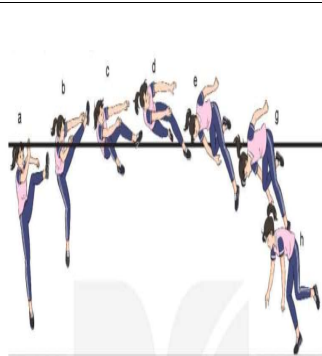
II. Thiết bị dạy học và học liệu.

+ **Chuẩn bị của giáo viên:** Trang phục gọn gàng, kế hoạch bài dạy, còi, cột xà, đệm, tranh ảnh....

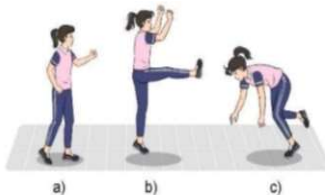
+ **Chuẩn bị của học sinh:** Trang phục (giày TT), sách giáo khoa phù hợp với tiết học.

III. Tiến trình dạy và học.

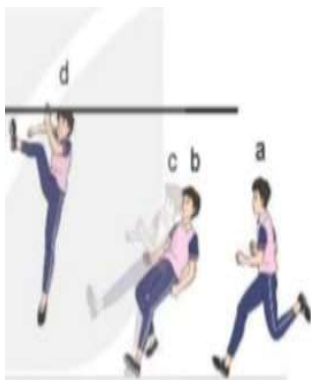
thuật rơi xuống cát



Hình 2. Kỹ thuật trên không và rơi xuống cát (đệm)



Hình 3. Đứng tại chỗ mô phỏng động tác qua xà, rơi xuống cát (đệm)



trên không và kỹ thuật rơi xuống cát.

sinh tập luyện lần lượt các bài tập theo hình thức nhóm đồng loạt; lưu ý những sai sót thường gặp và cách sửa sai.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Tập luyện cá nhân:
- + Hs thực hiện tại chỗ mô phỏng hiện 5 -7 lần.
- + ĐH tập luyện.



Hình 3. Đứng tại chỗ mô phỏng động tác qua xà, rơi xuống cát (đệm)

+ Học sinh luân phiên vào thực động tác qua xà kỹ thuật bay trên không và kỹ thuật rơi xuống cát theo chỉ huy.



Hình 4. Luyện tập mô phỏng động tác qua xà với xà đặt chéo

- Luân phiên nhóm:
- + Học sinh luân phiên vào thực theo chỉ huy

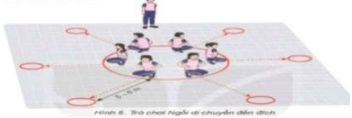


Hình 5. Luyện tập động tác qua xà, rơi xuống cát (đệm) với đà chính diện

Bước 3: Tổ chức báo cáo

- GV gọi 2 – 3 hs lên thực hiện.
- GV gợi ý để HS nhận xét và GV đưa ra kết luận.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực

| | | | |
|--|--|--|---|
| | | | <p>hiện, kết luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đánh giá bằng PP quan sát, cho theo 2 mức. - GV đánh giá bằng PP quan sát, cho theo 2 mức. + Đạt: Thực hiện đúng kĩ thuật động tác. + Chưa đạt: Thực hiện chưa đúng kĩ thuật động tác. |
| <p>4. Hoạt động 4: Vận dụng (10 phút)</p> | | | |
| <p>- Thực hiện; trò chơi phát triển sức mạnh; Ngồi di chuyển đến đích</p> <p>- Hs suy nghĩ trả lời câu hỏi vận dụng. + Em hãy thực hiện kĩ thuật bay trên không và kĩ thuật rơi xuống cát?</p> | <p>- Thực hiện; trò chơi phát triển sức mạnh; Ngồi di chuyển đến đích</p> <p>- Hs suy nghĩ trả lời câu hỏi vận dụng. + Em hãy thực hiện kĩ thuật bay trên không và kĩ thuật rơi xuống cát?</p> | <p>- SP1: Hs thực hiện được trò chơi.</p> <p>- SP2: Hiểu và thực hiện được kĩ thuật bay trên không và kĩ thuật rơi xuống cát</p> | <p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chia lớp thành 02 đội bằng nhau. Giáo viên phổ biến nội dung trò chơi, cách chơi luật chơi và tổ chức trò chơi. - Gv đặt câu hỏi vận dụng. <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát, lắng nghe và thực hiện trò chơi. - Học sinh chơi trò chơi nhiệt tình đoàn kết. - Đội hình trò chơi.  <ul style="list-style-type: none"> - Hs suy nghĩ lên trả lời câu hỏi vận dụng. <p>Bước 3: Tổ chức báo cáo</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS báo cáo kết quả thực hiện trò chơi, câu hỏi vận dụng <p>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện, kết luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét, đánh giá về mức độ tiếp thu kiến thức, kỹ năng của HS. |
| <p>5. Hoạt động: Kết thúc (5 phút)</p> | | | |
| <p>- Biết cách đưa cơ thể về</p> | <p>Thực hiện hỏi tính, nhận xét tiết học,</p> | <p>- Cơ thể được hỏi</p> | <p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> |

| | | | |
|---|--|---|--|
| trạng thái ban đầu. - Biết sử dụng sgk và tự học, luyện tập ở nhà. | hướng dẫn HS sử dụng sgk và tự luyện tập | phục sau luyện tập. - Phẩm chất, năng lực hình thành ở HS. | - Hướng dẫn HS thực hiện thả lỏng; nhận xét giờ học - Hướng dẫn HS sử dụng SGK để tự tập luyện. <i>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập</i> - HS thực hiện các động tác thả lỏng, hồi tĩnh - HS chú ý lắng nghe. - HS tiếp nhận bài tập của GV: Tự tập luyện ngoài giờ, các tình huống vận dụng. |
|---|--|---|--|